

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM GIÀNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Bản án số: 59/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đoàn Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Hồng Hà và bà Nguyễn Thị Thúy;

**- Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 11- 9 -2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 15- 9 -2020 đối với bị cáo:

**Phạm Hữu T**, sinh năm 1976, tại phường PM, thị xã ĐT, tỉnh QN; hiện ĐKKH và cư trú thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Đình P và bà Cao Thị S; vợ là Vương Thị H, sinh năm 1983; có hai con(con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tạm giam từ ngày 31-7-2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

-. Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978 ( vắng mặt).

-. Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980 ( vắng mặt)

Đều trú tại: thôn khu PL, phường NĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu T là đối tượng sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2019. Khoảng 21 giờ ngày 28-7-2020, T đi xe Bus đến khu vực cầu Ghẽ, thuộc địa phận thôn Phúc Cầu, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá với giá 300.000đ. T cất túi ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi T đang đi bộ trên QL5 thuộc địa phận thôn Phúc Cầu, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng thì bị Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ và anh Nguyễn Hữu K, đều trú tại: khu PL, phường ND, thành phố HD, tỉnh HD.

Kết luận giám định số 345/KLGD-PC09 ngày 31-7-2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu của Phạm Hữu T có khối lượng là 0,248gam, là ma túy, loại Methamphetamine; hoàn lại sau giám định 0,182g Methamphetamine.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 09-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phạm Hữu T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Hữu T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 31-7-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung;

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 0,182g Methamphetamine.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 01 túi ma túy đá mục đích để sử dụng thì bị bắt và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo không đề nghị gì.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc; Kết luận giám định số 345/KLGD-PC09 ngày 31-7-2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 22 giờ ngày 28-7-2020, tại đoạn đường QL5, chiều đường Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận thôn Phúc Cầu, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, khi Phạm Hữu T đang có hành vi cất giấu 0,248gam Methamphetamine trong túi quần đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy loại Methamphetamine (dạng ma túy đá) là chất Nhà nước cấm tàng trữ nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo không

phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,182g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T; quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố** bị cáo Phạm Hữu T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 13(*mười ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 31-7-2020.

**Xử lý vật chứng:** tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 345/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,182g Methamphetamine còn nguyên niêm phong.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15-9-2020).*

**Án phí:** căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**Quyền kháng cáo:** căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Thị Thúy**